

Số: 50/QĐ-CTK

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022
của Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang (đợt 4)**

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TUYÊN QUANG

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1006/QĐ-TCTK ngày 20/5/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TCTK ngày 19/10/2022 của Tổng cục Thống kê về việc điều chỉnh, giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-CTK ngày 27/10/2022 của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (đợt 4);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, kế toán Cục Thống kê và Trưởng các đơn vị thuộc Cục Thống kê Tuyên Quang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KH-TC (để báo cáo);
- Cục trưởng, các PCT;
- Lưu: VT, KT.





DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 50/QĐ-CTK ngày 10/11/2022 của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Cơ quan Cục	CC TK KV Chiếm Hoá - hàm Yên	CC TK KV Na Hang - Lâm Bình	CCTK huyện Sơn Dương	CCTK huyện Yên Sơn	CCTK Thành phố
1	2	3	4=5+...+12	5	6	7	8	9	10
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí								
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	555.348.000	555.348.000	219.000.000	-	-	-	53.348.000	266.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	555.348.000	555.348.000	219.000.000	-	-	-	53.348.000	266.000.000
1	Chi quản lý hành chính	538.348.000	538.348.000	219.000.000	-	-	-	53.348.000	266.000.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	172.000.000	172.000.000	172.000.000	-	-	-		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	366.348.000	366.348.000	47.000.000	-	-	-	53.348.000	266.000.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ								
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	17.000.000	17.000.000	17.000.000	-	-	-	-	-
	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức	17.000.000	17.000.000	17.000.000	-	-	-	-	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình								
5	Chi bảo đảm xã hội								
6	Chi hoạt động kinh tế								
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường								
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin								
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn								
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao								
II	Nguồn vốn viện trợ								
III	Nguồn vay nợ nước ngoài								